TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - PHÚ THỌ** Số: 22/2025/QĐST - DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Phú Thọ, ngày 22 tháng 9 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2025/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP DTPT Việt Nam

Địa chỉ: Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

- Người đại diện theo pháp luật: Lê Ngọc L1, chức vụ: Tổng Giám đốc

Người được ủy quyền lại: Ông Trần Hoa V1, chức vụ: Giám đốc Phòng Giao dịch Thanh Ba - Ngân hàng Thương mại cổ phần DTPT Việt Nam - Chi nhánh Hùng Vương.

(*Theo Quyết định số 276QĐ-BIDV.HVU ngày 27/02/2025*)

- **Bị đơn:** 1. Ông Đào Văn D1, sinh năm 1991

Nơi TT: Khu 8, xã Hy Cương, tỉnh Phú Thọ

2. bà Dương Thanh B1, sinh năm 1995

Nơi TT: Khu Vân Cơ, phường Minh Phương, nay là phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền còn nợ: Ngân hàng TMCP DTPT Việt Nam, Ông Đào Văn D1 và bà Dương Thanh B1 thống nhất xác nhận đến hết ngày 26/8/2025 ông Đào Văn D1 và bà Dương Thanh B1 xác nhận còn nợ là Ngân hàng TMCP DTPT Việt Nam số tiền nợ là số tiền là: 1.622.596.454 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm hai mươi hai triệu, năm trăm chín mươi sáu nghìn, bốn trăm năm mươi tư đồng);* Trong đó:

+ Dư nợ gốc là 1.259.859.566 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm năm mươi chín triệu, tám trăm năm mươi chín nghìn, năm trăm sáu mươi sáu đồng);*

+ Lãi trong hạn là 261.035.616 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi mốt triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn, sáu trăm mười sáu đồng đồng);*

+ Lãi phạt chậm trả gốc là: 76.003.209 đồng *(Bằng chữ: Bảy mươi sáu triệu, không trăm linh ba nghìn, hai trăm linh chín đồng).*

+Lãi phạt chậm trả lãi là: 25.698.063 đồng *(Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu, sáu trăm chín mươi tám nghìn, không trăm sáu mươi ba đồng).*

- Tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2023/19519213/HĐBĐ ký ngày 03/03/2023.

**** Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất trả nợ như sau:***

- Hết ngày 25/9/2025 ông Đào Văn D1 và bà Dương Thanh B1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP DTPT Việt Nam tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 26/8/2025 là 1.622.596.454 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm hai mươi hai triệu, năm trăm chín mươi sáu nghìn, bốn trăm năm mươi tư đồng);* Trong đó:

+ Dư nợ gốc là 1.259.859.566 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm năm mươi chín triệu, tám trăm năm mươi chín nghìn, năm trăm sáu mươi sáu đồng);*

+ Lãi trong hạn là 261.035.616 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi mốt triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn, sáu trăm mười sáu đồng đồng);*

+ Lãi phạt chậm trả gốc là: 76.003.209 đồng *(Bằng chữ: Bảy mươi sáu triệu, không trăm linh ba nghìn, hai trăm linh chín đồng).*

+Lãi phạt chậm trả lãi là: 25.698.063 đồng *(Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu, sáu trăm chín mươi tám nghìn, không trăm sáu mươi ba đồng).*

Kể từ ngày 27/8/2025 cho đến khi ông Đào Văn D1 và bà Dương Thanh B1 thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ, ông Đào Văn D1 và bà Dương Thanh B1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về tài sản bảo đảm: Ông Đào Văn D1 nhất trí như sau: Trong trường hợp ông Đào Văn D1 và bà Dương Thanh B1 không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP DTPT Việt Nam như đã cam kết thì Ngân hàng TMCP DTPT Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xác minh, kê biên, xử lý tài sản bảo theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2023/19519213/HĐBĐ ký ngày 03/03/2023.

- Về chi phí tố tụng: Tổng số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 9.700.000đ (Chín triệu bảy trăm nghìn đồng). Xác nhận Ngân hàng TMCP

DTPT Việt Nam đã nộp đủ số tiền trên. Ông Đào Văn D1 và bà Dương Thanh B1 nhất trí chịu toàn bộ và sẽ có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng TMCP DTPT Việt Nam tiền chi phí tố tụng đã nộp.

- Về án phí: Ông Đào Văn D1 và bà Dương Thanh B1 nhất trí tự nguyện chịu toàn bộ 30.338.947đ (Ba mươi triệu, ba trăm ba mươi tám nghìn, chín trăm bốn mươi bảy đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP DTPT Việt Nam được trả lại 28.593.988đ (Hai mươi tám triệu, năm trăm chín mươi ba nghìn, chín trăm tám mươi tám đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003650 ngày 28/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành *án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận :
- VKSND Khu vực 1 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Vân